

Số: **05** /TB - HVPNVN

Hà Nội, ngày **19** tháng **01** năm 2026

THÔNG BÁO

Một số nội dung liên quan đến tuyển dụng nhân sự bổ sung năm 2025

Thực hiện Thông báo số 152/TB - HVPNVN ngày 31/12/2025 và Thông báo số 02/TB-HVPNVN ngày 09/1/2026 về việc gia hạn thời gian nhận hồ sơ và ngày thi tuyển dụng nhân sự đợt bổ sung năm 2025;

Trên cơ sở kết quả rà soát hồ sơ dự tuyển;

Căn cứ biên bản cuộc họp Hội đồng tuyển dụng ngày 16/01/2026;

Hội đồng tuyển dụng Học viện Phụ nữ Việt Nam năm 2025 thông báo một số nội dung về tuyển dụng nhân sự như sau:

1. Danh sách người tham dự kỳ thi

- Tổng số ứng viên dự thi: 28

- Tổng số vị trí việc làm có ứng viên tuyển dụng: 08

(Chi tiết danh sách người tham dự kỳ thi theo phụ lục đính kèm).

2. Nội dung, hình thức, thời gian làm bài thi

2.1 Đối với các vị trí việc làm là giảng viên đại học

a. *Trước khi dự thi:* ứng viên chuẩn bị 03 giáo án (theo mẫu Học viện cung cấp) và slides bài giảng kèm theo; mỗi giáo án dành cho giảng dạy 1 giờ tín chỉ trên lớp (50 phút) **thuộc các chương khác nhau** trong một hoặc nhiều học phần; nội dung của giáo án phải tuân thủ theo đề cương chi tiết học phần của Học viện Phụ nữ Việt Nam (do Học viện cung cấp); ứng viên **tự in** (bao gồm giáo án bản word và slides) và **mang đến** Hội đồng để sát hạch; mỗi giáo án photo đủ 5 bản cho 5 thành viên của Hội đồng.

Thời gian có mặt để **nộp** 03 giáo án/thí sinh (bao gồm cả word và slide): 7h30p ngày 23/01/2025 tại Phòng 203 nhà A2, Học viện Phụ nữ Việt Nam, chi tiết liên hệ đ/c Thu Thủy: 0915.218.115;

Danh sách học phần/môn học của từng vị trí giảng viên như sau (Phòng TCHC sẽ cung cấp cho các ứng viên file điện tử Đề cương chi tiết học phần qua email):

+ *Giảng viên Kinh tế và Tài chính (chuẩn bị bài giảng, thực hành bài giảng bằng tiếng Anh):* Kinh tế vĩ mô, Kinh tế vi mô, Quản trị tài chính doanh nghiệp, Nguyên lý kế toán, Kinh tế đầu tư, Kinh tế quốc tế, Quản trị dự án đầu tư, Thị trường tài chính, Nghiệp vụ ngoại thương;

+ *Giảng viên Pháp Luật Hành chính và Hình sự:* Luật Hành chính; Luật Tổ tụng hành chính; Tội phạm học; Pháp luật về phòng, chống tham nhũng; Hiến pháp; Các học thuyết chính trị pháp lý;

+ *Giảng viên Truyền thông đa phương tiện:* Xây dựng và phát triển thương hiệu cá nhân; Chiến dịch truyền thông; Quản trị thương hiệu và hình ảnh; Quan hệ công

chúng; Các loại hình truyền thông hiện đại; Biên tập tác phẩm đa phương tiện; Truyền thông mạng xã hội; Sản xuất phim quảng cáo; Kỹ năng viết cho truyền thông;

+ *Giảng viên Tâm lý*: Tâm lý học lâm sàng, Khoa học chẩn đoán tâm lý, Trị liệu Tâm lý, Tâm lý học giới, Các lý thuyết trong tham vấn, trị liệu Tâm lý;

+ *Giảng viên Giới và Phát triển*: Giới và Phát triển; Giới trong giáo dục và đào tạo; Giới trong dân số và gia đình; Giới trong truyền thông; Phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; Kỹ năng tuyên truyền, vận động giới;

+ *Giảng viên Công nghệ thông tin*: Lập trình C++; Cấu trúc dữ liệu và giải thuật; Cơ sở dữ liệu; Nhập môn mạng máy tính; Tương tác người máy, Ngôn ngữ mô hình hoá UML, Lập trình hướng đối tượng với Java, Lập trình hệ thống nhúng; Phân tích dữ liệu lớn; An toàn và bảo mật thông tin;

+ *Giảng viên Giáo dục thể chất*: Bóng chuyền hơi, Thể dục tay không, Cầu lông.

b. Tại thời điểm thi:

- Thực hành giảng dạy: 1 giờ tín chỉ (50 phút) trước Hội đồng đánh giá theo giáo án, slides được Chủ tịch hội đồng tuyển dụng lựa chọn. Đồng thời, trả lời câu hỏi của thành viên Hội đồng. Trên cơ sở 03 giáo án và slides của ứng viên, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng lựa chọn 01 giáo án và bàn giao cho các thành viên hội đồng đánh giá thực hành giảng.

- Phòng vấn trực tiếp của Ban Giám đốc Học viện (điểm điều kiện).

2.2 Đối với vị trí các công việc khác

a. Tại thời điểm thi:

- Thi viết chuyên ngành về lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí tuyển dụng trong thời gian 120 phút hoặc 150 phút dưới các hình thức tự luận, trắc nghiệm, bán trắc nghiệm và xử lý tình huống.

- Phòng vấn trực tiếp của Ban Giám đốc Học viện (điểm điều kiện).

b. Nội dung thi:

+ *Chuyên viên Quản trị cơ sở vật chất tại Gia Lâm*: Các kiến thức, hiểu biết và quy định của pháp luật về quản lý tài sản, cơ sở vật chất; hiểu biết về bảo trì, sửa chữa hệ thống điện nước, điều hoà, phòng cháy chữa cháy, công trình hạ tầng; nắm bắt quy trình xử lý vấn đề trong công tác mua sắm, đầu tư; công tác an toàn, môi trường; công tác vận hành, hành chính của Học viện Phụ nữ Việt Nam; các kỹ năng tổng hợp thông tin, tham mưu xây dựng báo cáo liên quan.

3. Xác định người trúng tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển dụng phải có đủ các điều kiện sau:

- Có trong danh sách đạt yêu cầu về hồ sơ;

- Tham dự đầy đủ các bài thi theo quy định;

- Đối với môn thi tính điểm: Thực hành giảng/bảo vệ đề xuất nghiên cứu phải đạt từ 60/100 điểm trở lên; bài thi chuyên ngành phải đạt từ 50/100 điểm trở lên;

- Đối với môn thi điều kiện: Phòng vấn đạt từ 25/50 điểm trở lên;

- Điểm ưu tiên: Dành cho các đối tượng ưu tiên theo 152/TB - HVPNVN ngày 31/12/2025 của Học viện cụ thể: Người có học hàm Phó Giáo sư, Giáo sư (đối với vị trí tuyển dụng từ Tiến sĩ), cộng 10 điểm; Người có học hàm Phó giáo sư, Giáo sư, học vị



Tiến sĩ, (đối với vị trí tuyển dụng từ thạc sĩ), cộng 10 điểm; người đang học nghiên cứu sinh đúng/gần với ngành đào tạo của Học viện được cộng 5 điểm. Người có bằng Thạc sĩ đúng chuyên ngành trở lên (đối với vị trí tuyển dụng từ cử nhân) cộng 5 điểm; Người có kinh nghiệm giảng dạy, công tác đủ 12 tháng (có minh chứng gửi kèm) theo đúng yêu cầu trong thông báo, cộng 5 điểm.

b) *Xác định điểm trúng tuyển:*

- Ứng viên có kết quả bài thi tính điểm cộng với điểm ưu tiên (nếu có) được lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí tuyển dụng;
- Trường hợp có từ 2 người trở lên có kết quả bài thi tính điểm cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả bài thi tính điểm cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Giám đốc Học viện quyết định người trúng tuyển.

4. Lịch thi

- **Thời gian:** Ngày 23/01/2026: Tất cả các thí sinh có lịch thi tập hợp tại phòng 203 Nhà A2 Học viện Phụ nữ Việt Nam, số 68 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng, thành phố Hà Nội vào lúc 8h00 (buổi sáng) để nghe phổ biến quy chế thi. Lịch thi cụ thể cho các vị trí, Hội đồng tuyển dụng sẽ thông báo sau.

Hội đồng tuyển dụng thông báo để các thí sinh được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Website Học viện, email các thí sinh;
- Thành viên Hội đồng tuyển dụng;
- Ban thanh tra Nhân dân Học viện;
- Lưu: VT, TCHC.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



Trần Quang Tiến

Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam

DANH SÁCH

Thí sinh tham dự kỳ thi tuyển nhân sự 2025 (Đợt Bổ sung)
Học viện Phụ nữ Việt Nam

1. Giảng viên Tâm lý

TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Dinh	1993	Hung Yên	Tiến sĩ
2	Mã Ngọc Thê	1976	Tuyên Quang	Tiến sĩ
3	Hứa Phương Linh	2000	Đà Nẵng	Thạc sĩ
4	Nguyễn Thị Hồng Lương	1991	Ninh Bình	Thạc sĩ
5	Vũ Trường Giang	1995	Ninh Bình	Thạc sĩ
6	Hoàng Quân	1991	Hà Nội	Thạc sĩ
7	Nguyễn Như Mạnh	1998	Hà Nội	Thạc sĩ
8	Nguyễn Văn Duẩn	1993	Hung Yên	Thạc sĩ
9	Hoàng Nhật	1993	Hà Nội	Thạc sĩ

2. Giảng viên Viện Công nghệ thông tin

TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Ghi chú
1	Trần Thị Huệ	1979	Hung Yên	Thạc sĩ
2	Phí Thị Hải Yến	1987	Hà Nội	Thạc sĩ
3	Tạ Tuấn Anh	1992	Hà Nội	Thạc sĩ

3. Giảng viên Giới và Phát triển

TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Ghi chú
1	Trần Thị Thanh Tuyền	1979	Phú Thọ	Tiến sĩ
2	Nguyễn Tuấn Minh	1980	Hải Phòng	Tiến sĩ

4. Giảng viên Kinh tế và Tài chính

TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Ghi chú
1	Lê Trần Khôi Nguyên	2001	Bắc Ninh	Thạc sĩ
2	Trương Thị Hà Ninh	2002	Hải Phòng	Thạc sĩ
3	Đỗ Quỳnh Trang	1996	Hải Phòng	Thạc sĩ
4	Lương Thị Cẩm Tú	1999	Hà Tĩnh	Thạc sĩ

5. Giảng viên Giáo dục Thể chất & Giáo dục quốc phòng

TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Ghi chú
1	Đào Tất Chính	1992	Hung Yên	Thạc sĩ

6. Giảng viên Truyền thông đa phương tiện

TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Ghi chú
1	Hoàng Văn Anh	2001	Thanh Hóa	Thạc sĩ
2	Phạm Kim Phượng	1993	Hải Phòng	Thạc sĩ
3	Đỗ Thị Đài Trang	1996	Hà Nội	Thạc sĩ
4	Nguyễn Thị Lan Anh	1996	Hà Nội	Thạc sĩ
5	Bùi Anh Tuấn	1993	Hà Nội	Thạc sĩ

7. Giảng viên Pháp luật Hành chính và Hình sự

TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Ghi chú
1	Lê Trang Thu Phương	2000	Hưng Yên	Thạc sĩ

8. Chuyên viên Quản trị cơ sở vật chất tại cơ sở Gia Lâm

TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Hằng	1994	Thanh Hóa	Thạc sĩ
2	Trương Thị Ngọc Yến	1992	Thanh Hóa	Thạc sĩ
3	Trần Quang Huy	1989	Bắc Ninh	Thạc sĩ

